TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2024/HS-PT
Ngày: 17/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đào Vi.

Các Thẩm phán: Ông Lê Vũ Tiến và bà Thái Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Viện - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/5/2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo Lê N; do có kháng cáo của bị cáo Lê N, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2024/HSST ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2024/QĐXXPT-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024.

- Bị cáo: Lê N, sinh ngày 09/10/1973 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Số căn cước công dân: 046073011195 cấp ngày 10/5/2021 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ công an cấp; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 8B, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa: lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê M (đã chết), con bà Ngô Thị H (đã chết); Vợ là Đỗ Thị H (sinh năm 1971) và có 06 con: Con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 18/8/2023, Nguyễn Văn L cùng em ruột của mình là Nguyễn Văn L1, sinh năm 1987, đều trú tại thôn Hoà Mỹ, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; mang theo bia và thức ăn đến nhà Lê N (N là bố vợ của L), ở tại

thôn 8B, xã Thuỷ Phù, thị xã Hương Thuỷ, tỉnh Thừa Thiên Huế; để cùng nhau ăn uống. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì giữa L và N xảy ra mâu thuẫn, cải vả, xô xát lẫn nhau; L đứng trước hiên nhà, to tiếng chửi bới N thì được L1 căn ngăn, đẩy L đi ra ngoài đường và ôm N lại, trong lúc L1 đang ôm N thì L xông tới dùng tay đánh liên tiếp vào người N; N vùng ra và đi vào trong nhà lấy 01 cây mác dài 79cm, đi về phía L và L1. N cầm rựa bằng tay phải, đứng đối diện, chém 01 nhát về phía L theo hướng từ trên xuống thì L đưa bàn tay trái lên đỡ làm rựa trúng vào lòng bàn tay trái bị thương tích, L bỏ chạy ra ngoài. Lúc này, do vẫn còn tức giận việc L1 đứng ra can ngăn (theo N là L1 ôm N lại để cho L đánh) nên N dùng mác, đứng đối diện, chém 01 nhát từ trên xuống về phía L1; L1 đưa tay trái lên đỡ làm lưỡi mác trúng vào cẳng tay trái gây thương tích, thấy L1 bị thương, N vứt cây mác xuống đất rồi chở L1 đi cấp cứu tại trạm y tế xã.

Hậu quả: Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn L1, bị thương tích đều phải đi cấp cứu tại Bệnh viện; Lê N, không bị thương tích gì.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cái mác dài 79cm, có cán làm bằng tre dài 35cm, phần lưỡi mác được làm bằng kim loại dài 44cm, phần rộng nhất là 5cm, nhỏ nhất là 01cm, đầu mác dạng tù; 01 cây lau nhà dài 1,2m, có cán dạng ống hình tròn, rỗng bằng kim loại, một đầu dạng hình vòm có gắn vải mùng, trên vải mùng có dính nhiều chất màu nâu đỏ

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 431-23/Tgt ngày 25/9/2023, của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Văn L như sau: ...tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn L tại thời điểm giám định là: 9%.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số: 432-23/Tgt ngày 25/9/2023, của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Văn L1 như sau: ...tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn L1 tại thời điểm giám định là: 16%.

Ngày 16/10/2023, anh Nguyễn Văn L đã viết đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với Lê N, đã có hành vi gây thương tích, tổn hại sức khoẻ cho mình là 9%. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hành vi này đối với Lê N.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê N đã bồi thường theo yêu cầu cho anh Nguyễn Văn L1 số tiền là 13.000.000 đồng; cho anh Nguyễn Văn L số tiền là 5.000.000 đồng. Các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự.

Bị cáo Lê N đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HSST ngày 23/02/2024 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134,

điểm a, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Lê N phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Xử phạt bị cáo Lê N 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo luật định.

Ngày 27/2/2024, bị cáo Lê N có Đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo N đã có bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 2.000.000 đồng để bồi bổ sức khỏe và bổ sung hồ sơ bệnh án của bị cáo Lê N.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng:

Bị cáo Lê N kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật, nội dung phù hợp theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê N về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có bồi thường thêm cho người bị hại số tiền 2.000.000 đồng để bồi bổ sức khỏe và cung cấp các tài liệu liên quan đến bệnh án của bị cáo Lê N, tuy nhiên hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Lê N kháng cáo trong thời hạn quy định của pháp luật, nội dung phù hợp theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã được nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ

sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ ngày 18/8/2023, tại thôn 8B, xã Thủy Phù, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; do có mâu thuẫn với nhau nên Lê N đã có hành vi, dùng 01 cái mác là hung khí nguy hiểm, chém Nguyễn Văn L1, gây thương tích tổn hại sức khoẻ là 16%.

Bị cáo Lê N là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng mác là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ sức khỏe của công dân. Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt bị cáo Lê N về tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính mạng, sức khỏe của người khác là vốn quý, được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết phải xử lý nghiêm nhằm răn đe người khác và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và tuyên phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là phù hợp. Mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có bồi thường thêm số tiền 2.000.000 đồng cho người bị hại để bồi bổ sức khỏe, bổ sung các tài liệu liên quan đến bệnh án của bị cáo N. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo để xử phạt với mức án nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê N giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 23/02/2024 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tuyên bố: Bị cáo Lê N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 ; điểm a, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê N 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lê N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKS cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan THA.HS tỉnh TT.Huế;
- TAND thị xã H, tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã H, tỉnh TT Huế;
- Cơ quan THA HS CA thị xã H, tỉnh TT Huế;
- Chi cục THADS thị xã H, tỉnh TT Huế;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu Tòa Hình sự;
- Lưu Hồ sơ; Văn phòng,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Đào Vi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Vũ Tiến **Thái Thị Hồng Vân** **Trương Thị Đào Vi**